|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ  **CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 909**  Số: ***33*** /S99-HĐQT-NQ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2014* |

**NGHỊ QUYẾT**

**HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 909**

***Kỳ họp ngày 18/04/2014***

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 909 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 03/5/2013.*

*Căn cứ nghị quyết số 04/S99-HĐQT-NQ kỳ họp ngày 22/01/2014 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 909;*

*Căn cứ báo cáo số 32/S99-HĐQT-BC ngày 14/04/2014 của Hội đồng Quản trị Công ty về việc đánh giá hoạt động của kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện quý I và kế hoạch quý II năm 2014.*

*Căn cứ báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh quý I và kế hoạch SXKD quý II năm 2014.*

*Căn cứ các báo cáo tài chính quý I và kế hoạch quý II năm 2014.*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 909**

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Nhất trí thông qua các nội dung với tỷ lệ đồng thuận của các thành viên HĐQT là 100%, cụ thể như sau:

***Nội dung 1.*** Thông qua báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh quý I và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.

***Nội dung 2.*** Thông qua báo cáo cân đối sản lượng thực hiện quý I , 3 tháng đầu năm 2014 và kế hoạch quý II năm 2014.

***Nội dung 3.*** Thông qua báo cáo thực hiện kế hoạch tài chính quý I và kế hoạch tài chính quý II năm 2014.

***Nội dung 4.*** Thông qua báo cáo thực hiện dự toán chi phí quản lý quý I và dự toán chi phí quản lý quý II năm 2014.

***Nội dung 5.*** Giao cho Ban Tổng Giám đốc hoàn thành đầy đủ các tài liệu phục vụ kế hoạch giải thể và thông qua phương án thành lập chi nhánh đối với Công ty cổ phần Sông Đà Hồng Lĩnh.

***Nội dung 6.*** Thông qua toàn bộ các nội dung Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

**Trong đó:**

**I. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU:**

1. **Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế quý I năm 2014:**

| **TT** | **Nội dung** | **ĐVT** | **Kế hoạch** | | **Thực hiện** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm 2014** | **Quý I** | **Quý I** | | **Năm 2014** | |
| **Thực hiện** | **(%) HT** | **Thực hiện** | **(%) HT** |
| **1** | **Giá trị SXKD** | **106 đ** | **134.619,14** | **26.438,60** | **26.749,01** | **101,17** | **26.749,01** | **19,87** |
| *-* | *Xây lắp* | *106đ* | *128.619,14* | *26.438,60* | *26.749,01* | *101,17* | *26.749,01* | *20,80* |
| *-* | *Thương mại dịch vụ* | *106đ* |  |  |  |  |  |  |
| *-* | *SXKD khác* | *106đ* | *6.000,00* |  |  |  |  | *-* |
| **2** | **Giá trị đầu tư** | ***106đ*** | **35.271,20** | **-** | **-** |  | **-** | **-** |
| *-* | *Dự án đầu tư mở rộng SXKD* | *106đ* | *10.000,00* | *-* |  |  |  | *-* |
| *-* | *DAĐT nâng cao năng lực thiết bị* | *106đ* | *25.271,20* |  |  |  |  |  |
| **3** | **Doanh số** | **106đ** | **136.047,42** | **27.289,94** | **30.495,88** | **111,75** | **30.495,88** | *22,42* |
| *-* | *Xây lắp* | *106đ* | *130.494,42* | *24.738,44* | *26.414,59* | *106,78* | *26.414,59* | *20,24* |
| *-* | *Thương mại dịch vụ* | *106đ* |  |  |  |  |  |  |
| *-* | *SXKD khác* | *106đ* | *5.553,00* | *2.551,50* | *4.081,29* | *159,96* | *4.081,29* | *73,50* |
| **4** | **Doanh thu** | **106đ** | **123.957,02** | **24.813,72** | **27.856,36** | **112,26** | **27.856,36** | *22,47* |
| *-* | *Xây lắp* | *106đ* | *118.631,29* | *22.489,49* | *24.013,27* | *106,78* | *24.013,27* | *20,24* |
| *-* | *Thương mại dịch vụ* | *106đ* |  |  |  |  |  |  |
| *-* | *SXKD khác* | *106đ* | *5.325,73* | *2.324,23* | *3.843,09* | *165,35* | *3.843,09* | *72,16* |
| **5** | **Nộp ngân sách Nhà nước** | **106đ** | **7.299,88** | **1.450,67** | **2.279,98** | **157,17** | **2.279,98** | **31,23** |
| **6** | **Lợi nhuận (trước thuế)** | **106đ** | **3.760,04** | **832,72** | **897,88** | **107,83** | **897,88** | **23,88** |
| **7** | **Tiền về tài khoản** | **106đ** | **136.853,00** | **23.000,00** | **34.613,04** | **150,49** | **34.613,04** | **25,29** |
| **8** | **Thu nhập BQ (người/tháng)** | **đồng** | **6.554.763** | **6.554.763** | **6.662.107** | **101,64** | **6.662.107** | **101,64** |

1. **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014, quý II:**

| **TT** | **Nội dung** | **ĐVT** | **Kế hoạch năm 2014** | **KH Quý II năm 2014** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Giá trị SXKD** | **106 đ** | **134.619,14** | **33.844,83** |
| *-* | *Xây lắp* | *106 đ* | *128.619,14* | *33.844,83* |
| *-* | *Thương mại dịch vụ* | *106 đ* |  |  |
| *-* | *SXKD khác* | *106 đ* | *6.000,00* |  |
| **2** | **Giá trị đầu tư** | ***106 đ*** | **35.271,20** | **3.000,00** |
| *-* | *Dự án đầu tư mở rộng SXKD* | *106 đ* | *10.000,00* |  |
| *-* | *Dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị* | *106 đ* | *25.271,20* | *3.000,0* |
| **3** | **Doanh số** | **106 đ** | **136.047,42** | **32.607,72** |
| *-* | *Xây lắp* | *106 đ* | *130.494,42* | *32.556,22* |
| *-* | *Thương mại dịch vụ* | *106 đ* |  |  |
| *-* | *SXKD khác* | *106 đ* | *5.553,00* | *51,50* |
| **4** | **Doanh thu** | **106 đ** | **123.957,02** | **29.648,06** |
| *-* | *Xây lắp* | *106 đ* | *118.631,29* | *29.596,56* |
| *-* | *Thương mại dịch vụ* | *106 đ* |  |  |
| *-* | *SXKD khác* | *106 đ* | *5.325,73* | *51,50* |
| **5** | **Nộp ngân sách Nhà nước** | **106 đ** | **7.299,88** | **2.281,18** |
| **6** | **Lợi nhuận (trước thuế)** | **106 đ** | **3.760,04** | **1.030,16** |
| **7** | **Tiền về tài khoản** | **106 đ** | **136.853,00** | **27.280,00** |
| **8** | **Thu nhập bình quân (người/tháng)** | **Đ** | **6.554.763** | **6.553.672** |

* **Công tác quản trị:**
* Áp dụng triển khai triệt để các công cụ quản lý ứng dụng công nghệ thông tin vào điều hành sản xuất từ văn phòng Công ty tới các đơn vị.
* Kiện toàn lại đội ngũ cán bộ lãnh đạo, giao đúng người, đúng việc phát huy thế mạnh về năng lực quản lý.
* Điều chỉnh, bổ sung các quy chế, quy định nhằm phù hợp với thực tiễn sản xuất kinh doanh hiện nay của Công ty.
* Tiến hành sát nhập các bộ phận nhằm tập trung công việc theo các lĩnh vực chuyên môn nâng cao hiệu quả lao động của mỗi cá nhân.
* **Công tác xây lắp:**
* ***Công trình thuỷ điện Lai Châu:*** Thi công bóc phủ mỏ đá 1B và vận chuyển cấp đá nghiền sàng và các hạng mục công việc khác với tổng khối lượng là 391.000 m3 đất đá các loại (trong đó cấp đá nghiền sàng là 343.000 m3 rời), thi công đảm bảo chất lượng và tiến độ các hạng mục công trình.
* ***Công trình bệnh viện Việt Tiệp tại Hải Phòng:*** Trong quý II, hoàn thành công trình và thực hiện công tác quyết toán.
* ***Công trình mới:*** Tìm kiếm thêm công việc làm tại công trình thủy điện Lai Châu và các công trình mới về lĩnh vực xây lắp tại địa bàn các tỉnh để thực hiện.
* **Công tác nghiệm thu, thu vốn:**
* Đôn đốc Chủ đầu tư phê duyệt khối lượng biện pháp, dự toán để nghiệm thu thanh toán đường NT8 và các hạng mục khác, quyết toán một số hạng mục đã thi công xong của công trình thủy điện Lai Châu.
* Làm việc với Chủ đầu tư và ký xong quyết toán khối lượng 02 hạng mục tại công trình thủy điện Nậm Chiến.
* Tập trung làm việc với ban A và các đơn vị để quyết toán dứt điểm các hạng mục còn lại tại công trình thủy điện Sơn La (02 hạng mục).
* Quyết toán hạng mục Đường CN1 tại công trình thuỷ điện Tuyên Quang.
* Tập trung thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng đã đề ra, hoàn thiện hồ sơ thu vốn đợt 3 đối với công trình bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng.
* **Các dự án đầu tư:**
* Tạm dừng thực hiện dự án mỏ đá Nhà Lương và tạm dừng xin cấp phép mỏ đất Núi Chua và tìm kiếm một dự án mỏ đá khác cũng trên địa bàn huyện Nghi Xuân để xin UBND tỉnh Hà Tĩnh cấp lại.
* Tiếp tục tìm kiếm thông tin về các dự án và công trình để tham giá đấu thầu.

**II. ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI MỘT SỐ NỘI DUNG TỔNG GIÁM ĐỐC KIẾN NGHỊ VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1. Phê duyệt thông qua các nội dung đã báo cáo trong cuộc họp.
2. Giao cho Ban TGĐ chỉ đạo tập trung nguồn lực để tìm kiếm thêm công việc đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra, cụ thể tham gia đấu thầu 02 công trình tại Sóc Trăng và Hải Phòng.
3. Ban TGĐ có trách nhiệm kiểm điểm lại các nhiệm vụ chuẩn bị cho công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đảm bảo thành công của Đại hội.
4. Giao cho Ban TGĐ xây dựng và chỉ đạo kế hoạch thu vốn và thu hồi công nợ đạt hiệu quả.
5. Chuẩn bị nhân lực xe máy thiết bị và tài chính để thi công công trình mới theo đúng tiến độ thỏa thuận với Chủ đầu tư.

**III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH QUÝ II NĂM 2014:**

1. Bố trí sắp xếp lao động ở các bộ phận, đơn vị cho phù hợp với thực tế công việc; bổ sung thêm nhân sự có trình độ để đáp ứng được yêu cầu công việc khi triển khai thi công các công trình mới; bên cạnh đó thực hiện tốt kế hoạch đào tạo.
2. Tập trung công tác thu vốn, quyết toán dứt điểm các hạng mục còn lại tại công trình thủy điện Sơn La, Nậm Chiến.
3. Xây dựng kế hoạch giá thành, giá trị dự toán thi công với đơn vị trước khi triển khai thi công.
4. Tập trung công tác thu hồi công nợ còn tồn đọng.
5. Cân đối bố trí xe máy thiết bị phù hợp với biện pháp thi. Quản lý chặt chẽ tiến độ, chất lượng các công trình thi công, duy trì và thực hiện nghiêm túc về việc giám sát thi công.
6. Quản lý khối lượng và biện pháp tổ chức thi công, lập tiến độ thi công chi tiết và quản lý chặt chẽ tiến độ chất lượng các công trình thi công.
7. Đảm bảo việc cung cấp vật tư và sửa chữa xe máy đảm bảo chất lượng. Nâng cao trách nhiệm và trình độ của cán bộ kỹ thuật và thợ vận hành, tăng cường công tác kiểm tra trình trạng kỹ thuật xe, máy, kịp thời đưa ra biện pháp khắc phục phòng ngừa hạn chế hư hỏng nặng.

**Điều 2**: Giao cho Tổng Giám đốc Công ty xây dựng kế hoạch, biện pháp triển khai thực hiện toàn bộ các nội dung trên theo Điều lệ tổ chức hoạt động , các quy chế phân cấp quản lý của công ty và quy định của pháp luật.

**Điều 3**: Các Ông, Bà Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám Đốc Xí nghiệp 1, Giám Đốc các Ban quản lý dự án, Đội trưởng các đội thi công, Trưởng các phòng, ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc căn cứ thực hiện./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nơi nhận:**  *+ Như điều3.*  *+ UV HĐQT (t/dõi)*  *+ BKS,ĐUBP,CĐ,ĐTN (để biết)*  *+ SGDCK Hà Nội, UBCK(t/báo)*  *+ Lưu HĐQT* | **ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  chu ky a H1OHung  ***Phan Văn Hùng.***………….......……  a quang  ***Nguyễn Duy Quang.***………………  Duong Ninh Tung***Dương Ninh Tùng***…………………  Tran Xuan Son  ***Trần Xuân Sơn***……….....………… | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  **CHỦ TỊCH**  **Phan Mạnh Hiệp** |